



ĐỀ CƯƠNG TỰ LUẬN LỊCH SỬ ĐẢNG

Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (Học viện Ngân hàng)



Scan to open on Studocu

ĐỀ CƯƠNG TỰ LUẬN LỊCH SỬ ĐẢNG

Câu 1: Nội dung chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng tại HNTW 8 (5/1941)? Từ quan điểm tập hợp lực lượng hãy liên hệ tới vai trò của đại đoàn kết dân tộc trong xây dựng đất nước hiện nay?

A, Nội dung

Sau 30 năm bôn ba hoạt động ở nước ngoài, vào ngày 22/8/1941 Nguyễn Ái Quốc đã bí mật trở về nước và chủ trì Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng (8/1941) tại Pác Bó, Cao Bằng. Nội dung chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của gồm có 6 nội dung như sau:

Một là, nhấn mạnh mâu thuẫn chủ yếu đòi hỏi phải được giải quyết cấp bách là mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với đế quốc phát xít Pháp-Nhật, bởi vì dưới hai tầng áp bức Nhật-Pháp, “quyền lợi tất cả các giai cấp bị cướp giật, vận mạng dân tộc nguy vong không lúc nào bằng”

Hai là, khẳng định dứt khoát chủ trương “phải thay đổi chiến lược” và giải thích: “Cuộc cách mạng ở Đông Dương hiện tại không phải là một cuộc cách mạng tư sản dân quyền, cuộc cách mạng phải giải quyết hai vấn đề: phản đế và điền địa nữa, mà là một cuộc cách mạng chỉ phải giải quyết một vấn đề cần kíp “dân tộc giải phóng”.

Ba là, giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước ở Đông Dương, thi hành chính sách “dân tộc tự quyết”. Hội nghị quyết định thành lập ở mỗi nước Đông Dương một mặt trận riêng, thực hiện đoàn kết từng dân tộc, đồng thời đoàn kết ba dân tộc chống kẻ thù chung.

Bốn là, tập hợp rộng rãi mọi lực lượng dân tộc. “không phân biệt thợ thuyền, dân cày, phú nông, địa chủ, tư bản bản xứ, ai có lòng yêu nước thương nòi sẽ cùng nhau thống nhất mặt trận, thu góp toàn lực đem tất cả ra giành quyền độc lập, tự do cho dân tộc”. Các tổ chức quần chúng trong mặt trận Việt Minh đều mang tên “cứu quốc”.

Năm là, chủ trương sau khi cách mạng thành công sẽ thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa theo tinh thần dân dân chủ, một hình thức nhà nước “của chung cả toàn thể dân tộc”.

Sáu là, Hội nghị xác định chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang là nhiệm vụ trung tâm của Đảng và nhân dân. Hội nghị còn xác định những điều kiện chủ quan, khách quan và dự đoán thời cơ tổng khởi nghĩa.

Có thể nói, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã hoàn chỉnh chủ trương chiến lược được đề ra từ Hội nghị tháng 11-1939, khắc phục triệt để những hạn chế của Luận cương chính trị tháng 10-1930, khẳng định lại đường lối cách mạng giải phóng dân tộc đúng đắn trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và lý luận cách mạng giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc. Đó là ngọn cờ dẫn đường cho toàn dân Việt Nam đẩy mạnh công cuộc chuẩn bị lực lượng, tiến lên trong sự nghiệp đánh Pháp, đuổi Nhật, giành độc lập tự do, chuẩn bị cho Cách mạng Tháng Tám năm 1945 sau này.

B, Liên hệ tới vai trò của đại đoàn kết dân tộc trong xây dựng đất nước hiện nay

Đảng luôn xác định, đoàn kết là giá trị cốt lõi, đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược, là cội nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu của cách mạng Việt Nam, có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay, khối đại đoàn kết các dân tộc tiếp tục giữ một vai trò rất quan trọng. Mối quan hệ hòa hợp, tương trợ và tôn trọng lẫn nhau giữa các dân tộc sẽ tạo ra môi trường hoà bình, ổn định cho việc phát triển kinh tế, văn hoá. Đồng thời, khối đại đoàn kết là nguồn sức mạnh để cộng đồng các dân tộc Việt Nam bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước. Chính vì vậy, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã quán triệt việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của hệ thống chính trị. Trong đó, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam góp phần rất lớn vào việc củng cố, mở rộng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân cũng như cộng đồng các dân tộc.

Câu 2: Chứng minh vai trò sáng lập Đảng Cộng Sản Việt Nam của Nguyễn Ái Quốc?

Trước sự bế tắc của đường lối cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đã quyết định ra đi tìm đường cứu nước và Người đã lựa chọn đi theo **con đường cách mạng vô sản**. Trước yêu cầu cấp thiết của giải phóng dân tộc cùng với nhiệt huyết cứu nước và nhãn quan chính trị sắc bén, vượt lên trên hạn chế của các bậc yêu nước đương thời.

+ **Năm 1911, Nguyễn Tất Thành rời bến cảng Nhà Rồng quyết định ra đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc.**

+ **Năm 1917, thắng lợi của cuộc cách mạng tháng 10 Nga ảnh hưởng trực tiếp tới nhận thức của Nguyễn Ái Quốc**, Người từ Anh trở lại Pháp tham gia các hoạt động chính trị để tìm hiểu sâu hơn về cuộc cách mạng Tháng 10 Nga, về V.I Lênin.

+ **Tháng 7/1920**, sau khi lấy tên Nguyễn Ái Quốc và thay mặt người An Nam gửi tới Hội nghị Véc xây bản yêu sách, **Người đọc bản “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của Lênin**. Tháng 12/1920 tại Đảng xã hội Pháp, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành việc gia nhập quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Sự kiện này đã đánh dấu bước ngoặt đưa NAQ từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa cộng sản, trở thành người cộng sản đầu tiên của dân tộc VN.

- Trên con đường tìm đường cứu nước, Người đã chuẩn bị đầy đủ về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho sự ra đời của Đảng.

+ **Về tư tưởng**, tháng 10 năm 1921, Người cùng một số nhà hoạt động cách mạng thuộc địa tại Pháp thành lập "Hội Liên hiệp thuộc địa". Đến năm 1922, Ban nghiên cứu thuộc địa được thành lập và Người được cử làm Trưởng tiểu ban nghiên cứu về vấn đề Đông Dương. Người tích cực viết bài đăng tải trên các báo: Nhân đạo, Đời sống công nhân,... và sáng lập báo "Người cùng khổ".

- + **Về chính trị**, Người thấy được con đường cách mạng của các dân tộc bị áp bức là giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc. CM giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và CM vô sản ở "chính quốc" có mối quan hệ chặt chẽ với nhau nhưng cách mạng giải phóng dân tộc không phụ thuộc vào cách mạng vô sản mà có thể giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở "chính quốc". Đối với các dân tộc thuộc địa, cách mạng "là việc chung của cả dân chúng chứ không phải là việc của một hai người".
- + **Về tổ chức**, tháng 11/1924, Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu (Trung Quốc); 6/1925, Người thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên, Xuất bản Báo Thanh niên (21/6/1925). Từ năm 1925 đến 1927, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã mở các lớp huấn luyện chính trị nhằm đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam. Năm 1927, *Bộ Tuyên truyền của Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông* xuất bản tác phẩm Đường cách mệnh.
- NAQ đã **chủ trì Hội nghị hợp nhất** các tổ chức cộng sản và soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên.
 - + Trước nhu cầu cấp bách của phong trào cách mạng trong nước, với tư cách là phái viên của Quốc tế Cộng sản, ngày 23-12-1929, Nguyễn Ái Quốc đến Hồng Kông (Trung Quốc) triệu tập đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng đến họp tại Cửu Long (Hồng Kông) tiến hành hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành một chính đảng duy nhất của Việt Nam. Thời gian Hội nghị từ ngày 6-1 đến ngày 7-2-1930. Thành phần dự Hội nghị: gồm 2 đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng (Trịnh Đình Cửu và Nguyễn Đức Cảnh), 2 đại biểu của An Nam Cộng sản Đảng (Châu Văn Liêm Quốc tế Cộng sản. và Nguyễn Thiệu), dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - đại biểu của Quốc tế Cộng sản. Hội nghị thảo luận, tán thành ý kiến chỉ đạo của Nguyễn Ái Quốc khi nêu ra năm điểm lớn cần thống nhất và thông qua các văn kiện quan trọng do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc soạn thảo: "Chánh cương vắn tắt của Đảng", "Sách lược vắn tắt của Đảng", "Chương trình tóm tắt của Đảng", "Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản

Việt Nam”. Đến ngày 24-2-1930, việc thống nhất các tổ chức cộng sản thành một chính đảng duy nhất được hoàn thành với Quyết nghị của Lâm thời chấp ủy Đảng Cộng sản Việt Nam, chấp nhận Đông Dương Cộng sản Liên đoàn gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc có giá trị như một Đại hội Đảng.

⇒ Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã chấm dứt sự khủng hoảng bế tắc về đường lối cứu nước, đưa cách mạng Việt Nam sang một bước ngoặt lịch sử vĩ đại: cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản thế giới và khởi đầu là quá trình lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền từ năm 1930 đến năm 1945.

➤ Sinh viên cần làm gì để trở thành Đảng viên?

- Tích cực học tập, bồi dưỡng lý luận chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng và chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước.
- Tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn.
- Tham gia tích cực các hoạt động xã hội.
- Đấu tranh, phê phán các tư tưởng, luận điệu xuyên tạc của kẻ thù, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Câu 3: Nội dung Cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng? So sánh nhiệm vụ cách mạng được Đảng xác định trong Cương lĩnh tháng 2/1930 với Luận cương chính trị tháng 10/1930?

Sau Hội nghị hợp nhất, do NAQ chủ trì đã soạn thảo ra hai văn kiện đó là: Sách lược vắn tắt và Chánh cương vắn tắt của Đảng. Hai văn kiện trên được coi là Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, gồm 6 nội dung chính:

1, Mục tiêu chiến lược của Cách mạng Việt Nam “Chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới cộng sản”.

2, Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt: Cương lĩnh xác định chống đế quốc và chống phong kiến là nhiệm vụ cơ bản để giành độc lập cho dân tộc và ruộng đất cho dân cày. Trong đó chống đế quốc, giành độc lập được đặt ở vị trí hàng đầu.

3, Lực lượng cách mạng: phải đoàn kết công nhân – nông dân. Đây là lực lượng cơ bản, trong đó giai cấp công nhân là lực lượng lãnh đạo, đồng thời chủ trương đoàn kết tất cả các giai cấp, các lực lượng tiến bộ, yêu nước để chống đế quốc và tay sai.

4, Phương pháp cách mạng: đấu tranh bằng con đường bạo lực cách mạng của quần chúng nhân dân, trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng không được thỏa hiệp. Có sách lược đấu tranh CM thích hợp để lôi kéo tiểu tư sản, trí thức, trung nông về phía giai cấp vô sản, nhưng kiên quyết: “bộ phận nào đã ra mặt phản cách mạng thì phải đánh đổ”.

5, Đoàn kết quốc tế: trong khi thực hiện nhiệm vụ giải phóng dân tộc, đồng thời ta phải tranh thủ sự đoàn kết ủng hộ của các dân tộc bị áp bức và giai cấp vô sản trên thế giới, nhất là giai cấp vô sản Pháp. Cách mạng Việt Nam liên lạc mật thiết và là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới.

6, Vai trò lãnh đạo của Đảng: Đảng là đội tiên phong của đạo quân vô sản của một số lớn của giai cấp công nhân và làm cho họ có đủ năng lực lãnh đạo của quần chúng.

Kết luận, luận cương chính trị đầu tiên ra đời được đưa vào phong trào đấu tranh của nhân dân và được phát huy ở đỉnh cao là phong trào cách mạng năm 1930-1931 (phong trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh).

* So sánh nhiệm vụ cách mạng trong Cương lĩnh tháng 2/1930 với Luận cương chính trị tháng 10/1930:

- Cương lĩnh chính trị T2/1930: “đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến”, “làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập”, trong đó chống đế quốc, giành độc lập cho dân tộc được đặt ở vị trí hàng đầu.
- Cương lĩnh chính trị T10/1930: Đảng xác định nhiệm vụ cách mạng là phải tranh đấu để đánh đổ các di tích phong kiến, đánh đổ các bóc lột theo lối mòn tư bản và để thực hành

thổ địa Cách mạng cho triệt để và “đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp, làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập”.

Câu 4: Làm rõ nội dung đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Đảng được bổ sung và phát triển trong giai đoạn 1945-1947

Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Đảng giai đoạn 1945-1947 thể hiện trong 6 văn kiện:

1. Chỉ thị kháng chiến kiến quốc 25/11/1945
2. Chỉ thị tình hình và chủ trương 3/3/1946
3. Chỉ thị hòa để tiến 9/3/1946
4. Chỉ thị toàn dân kháng chiến 12/12/1946
5. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến 19/12/1946
6. Tác phẩm kháng chiến nhất định thắng lợi 8/1947

Nội dung cơ bản của đường lối thể hiện ở các nội dung:

- Mục tiêu của cuộc kháng chiến đánh đổ thực dân Pháp xâm lược, giành nền độc lập, tự do thống nhất hoàn toàn; vì nền tự do dân chủ và góp phần bảo vệ hòa bình thế giới.
- Kháng chiến toàn dân là đem toàn bộ sức dân, tài dân, lực dân; động viên toàn dân tích cực tham gia kháng chiến. Xây dựng sự đồng thuận, nhất trí của cả nước, đánh địch ở mọi nơi, mọi lúc, “mỗi người dân là một chiến sĩ, mỗi làng xã là một pháo đài, mỗi đường phố là một mặt trận”. Trong đó Quân đội nhân dân làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc.
- Kháng chiến toàn diện là đánh địch trên mọi lĩnh vực: quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, ngoại giao, trong đó mặt trận quân sự, đấu tranh vũ trang giữ vai trò mũi nhọn, mang tính quyết định. Động viên và phát huy cho được mọi tiềm năng, sức mạnh của dân tộc, mọi nguồn lực vật chất, tinh thần trong nhân dân phục vụ kháng chiến thắng lợi.
- Kháng chiến lâu dài là tư tưởng chỉ đạo chiến lược của Đảng. Trường kỳ kháng chiến là một quá trình vừa đánh vừa tiêu hao lực lượng địch, vừa xây dựng, phát

triển lực lượng ta, từng bước làm chuyển biến so sánh lực lượng trên chiến trường có lợi cho ta. Kháng chiến lâu dài nhưng không có nghĩa là kéo dài vô thời hạn mà phải luôn tranh thủ, chớp thời cơ thúc đẩy cuộc kháng chiến có bước nhảy vọt về chất, thắng từng bước để đi đến thắng lợi cuối cùng.

- Kháng chiến dựa vào sức mình là chính: Lấy nguồn nội lực của dân tộc và nguồn sức mạnh vật chất, tinh thần vốn có của nhân dân làm chỗ dựa chủ yếu, nguồn lực chủ yếu của cuộc chiến tranh nhân dân. Trên cơ sở đó, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế về vật chất và tinh thần khi có điều kiện. Lấy độc lập, tự chủ về đường lối là yếu tố quan trọng hàng đầu.

⇒ Kết luận: Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến và đường lối kháng chiến của Đảng trở thành ngọn cờ dẫn đường, chỉ lối, động viên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta tiến lên. Đường lối đó được nhân dân ủng hộ, hưởng ứng trong suốt quá trình kháng chiến và trở thành một nhân tố quan trọng hàng đầu quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược.

Câu 5: Làm rõ những đặc trưng cơ bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam được nêu ra ở Cương lĩnh Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)

Nhà nước pháp quyền không phải là khái niệm mới mẻ, nó đã xuất hiện từ lâu và là trụ cột trong hệ thống chính trị của nhiều nước trên thế giới. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là nhà nước xã hội chủ nghĩa thực sự của dân, do dân, vì dân; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; bảo đảm tính tối cao của Hiến pháp, quản lý xã hội theo pháp luật nhằm phục vụ lợi ích và hạnh phúc của nhân dân, do Đảng tiên phong của giai cấp công nhân lãnh đạo đồng thời chịu trách nhiệm trước nhân dân và sự giám sát của nhân dân. Tại Việt Nam, khái niệm “Nhà nước pháp quyền XHCN” lần đầu tiên được nêu ra tại Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VII (ngày 29/11/1991).

Cương lĩnh Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đã chỉ rõ 4 đặc trưng cơ bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam:

Một là, Nhà nước ta là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Hai là, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Ba là, quyền lực Nhà nước là thống nhất; có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.

Bốn là, Nhà nước ban hành luật; tổ chức, quản lý xã hội bằng pháp luật, không ngừng tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Cương lĩnh Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đã xác định đúng những đặc trưng cơ bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, từ đó giúp xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam vững mạnh.

Câu 6: Mục tiêu tổng quát và ba đột phá chiến lược được Đảng nêu ra tại Đại hội XIII?

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phấn đấu đến giữa thế kỉ 21 nước ta trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội XIII đã xác định 7 mục tiêu tổng quát và chỉ ra 3 đột phá chiến lược, cụ thể:

- Đại hội XIII xác định mục tiêu tổng quát:
 - Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng;
 - Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện;

- Cùng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa;
- Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại;
- Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa;
- Xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định;
- Phấn đấu đến giữa thế kỷ 21 nước ta trở thành một nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

* Đại hội XIII chỉ ra 3 đột phá chiến lược:

- Một là, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển.
- Hai là, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.
- Ba là, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại.

=> Kết luận, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đề ra những mục tiêu và chiến lược quan trọng nhằm thúc đẩy sự phát triển toàn diện và bền vững của đất nước. Từ đó đã đặt nền móng vững chắc cho một Việt Nam phồn vinh và hạnh phúc. Ba đột phá chiến lược về thể chế, nguồn nhân lực và hạ tầng sẽ là những yếu tố then chốt giúp Việt Nam đạt được mục tiêu trở thành một nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ 21. Sự đồng lòng và quyết tâm của toàn dân tộc sẽ là động lực mạnh mẽ để hiện thực hóa những mục tiêu cao cả này.

LIÊN HỆ:

- SV cần làm gì để nối tiếp truyền thống lịch sử vẻ vang của cha ông?
- Hiểu và trân trọng những hi sinh, đóng góp của các thế hệ đi trước.
- Đấu tranh chống lại các quan điểm, hành động sai trái, phản động ảnh hưởng tới quốc gia, dân tộc.
- Trau dồi đạo đức, rèn luyện về chuyên môn để trở thành những con người có ích.
- Sẵn sàng đóng góp, cống hiến cho công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

- Liên hệ với vai trò của đoàn kết quốc tế trong xây dựng đất nước hiện nay?
 - Đại đoàn kết quốc tế là xu hướng tất yếu của thời đại.
 - Đoàn kết quốc tế để kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại tạo ra sức mạnh tổng hợp đưa đất nước phát triển.
 - Đại đoàn kết quốc tế để cùng thực hiện các mục tiêu chung của nhân loại, đóng góp vào sự phát triển chung của thế giới.
- SV cần làm gì để phát huy truyền thống và đóng góp vào công cuộc xây dựng đất nước?
 - Hiểu và trân trọng những giá trị truyền thống của dân tộc.
 - Đấu tranh chống lại các quan điểm, hành động sai trái, phản động ảnh hưởng tới lợi ích quốc gia, dân tộc.
 - Trau dồi đạo đức, rèn luyện về chuyên môn để trở thành những con người có ích.
 - Sẵn sàng đóng góp, cống hiến sức trẻ cho công cuộc xây dựng Tổ quốc.
- Liên hệ với việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng đất nước hiện nay
 - Đại đoàn kết là truyền thống của người VN trong dựng nước và giữ nước.
 - Đối tượng thực hiện đại đoàn kết là toàn dân tộc.
 - Đại đoàn kết là cội nguồn sức mạnh để đưa đất nước phát triển.
 - Ý nghĩa: Mọi quan hệ hòa hợp, tương trợ và tôn trọng lẫn nhau giữa các dân tộc sẽ tạo ra môi trường hoà bình, ổn định cho việc phát triển kinh tế, văn hoá. Đồng thời, khối đại đoàn kết là nguồn sức mạnh để cộng đồng các dân tộc Việt Nam bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước.
- Trách nhiệm của SV với việc phát huy khối đại đoàn kết dân tộc?
 - Nhận thức được tầm quan trọng của khối đại đoàn kết dân tộc trong giai đoạn hiện nay.
 - Rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, phẩm chất chính trị.
 - Học tập nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng mềm.
 - Tích cực tham gia các hoạt động kết nối cộng đồng.

- Đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc làm ảnh hưởng đến khối đại đoàn kết dân tộc.
- Trách nhiệm của SV trong sự nghiệp xây dựng CNXH?
- Tích cực học tập chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng HCM; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
- Tích cực học tập và tự học để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng mềm, trau dồi, phát triển khả năng ngoại ngữ, khoa học, công nghệ.
- Tích cực rèn luyện đạo đức, tác phong; lối sống lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội; biết đấu tranh chống các biểu hiện của lối sống xa rời các giá trị văn hóa – đạo đức truyền thống của dân tộc.
- Chủ động tham gia vào các hoạt động giao lưu với SV các trường trong nước và thế giới.
- Sinh viên thể hiện lòng yêu nước thông qua những hành động?
- Rèn luyện đạo đức, tác phong, bản lĩnh chính trị vững vàng
- Tích cực học tập, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
- Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng mềm
- Đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.
- Trách nhiệm của sinh viên trong việc phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc?
- Tích cực học tập, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
- Tích cực, sáng tạo trong học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng mềm.
- Xây dựng lối sống lành mạnh, phù hợp với các giá trị văn hóa của dân tộc, tham gia tích cực các hoạt động xã hội, thiện nguyện.
- Đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc, phá hoại của kẻ thù.
- Trách nhiệm của sinh viên trong việc bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ quốc hiện nay?

- Biển đảo là một phần lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc.
- Nắm vững quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước về bảo vệ chủ quyền biển đảo.
- Đấu tranh chống lại các quan điểm xuyên tạc, hành động sai trái, phản động ảnh hưởng tới chủ quyền biển đảo Tổ quốc.
- Sẵn sàng đóng góp, cống hiến sức trẻ cho công cuộc xây dựng, bảo vệ chủ quyền biển đảo, bảo vệ Tổ quốc.
- Liên hệ đến trách nhiệm của sinh viên trong việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong giai đoạn hiện nay?
- Nhận thức được tầm quan trọng của khối đại đoàn kết toàn dân trong giai đoạn hiện nay.
- Nắm được các quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về đại đoàn kết toàn dân.
- Rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn.
- Kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, phá hoại, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.
- Vai trò của sinh viên trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam trong thời kì hội nhập?
- Tầm quan trọng của việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa VN.
- Nắm vững quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.
- Bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa, đấu tranh loại bỏ những gì phản văn hóa...
- Ý nghĩa của việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa VN.